TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ GẠO
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 158/2018/HNST;
Ngày: 13/4/2018.
V/v "Xin ly hôn".

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ GẠO

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Võ Thị Kim Loan**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Văn Bé**

2. Ông **Nguyễn Trung Trực**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Võ Thị Xuân**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo tham gia phiên tòa: Bà **Lý Nguyễn Huyền Trang** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 13 tháng 4 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 599/2017/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 12 năm 2017 về việc "Xin ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2018/QĐST- HNGĐ ngày 02/3/2018 và Quyết định hoãn phiên tòa soso/2018/QĐST-HNGĐ ngày 22/3/2018 của Toà án nhân dân huyện Chợ Gạo, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: **NGUYỄN THỊ V** – sinh năm 1965.

Trú tại: ấp T, xã X, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

2. Bị đơn: **CAO VĂN P** – sinh năm 1968.

Trú tại: ấp T, xã X, huyện C, tỉnh Tiền Giang;

(chị V có mặt; anh P vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

* Tại đơn xin ly hôn và các lời trình bày tại tòa nguyên đơn chị Nguyễn Thị V trình bày:

Chị và anh Cao Văn P cưới nhau vào năm 1990, do tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã X. Quá trình chung sống hạnh phúc đến đầu năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng thường

xuyên gây gỗ, anh Phước nhậu về thường đánh chị, có khi xách dao rượt đuổi chị, anh P thường xuyên dùng những lời lẽ thô tục xúc phạm chị. Đến tháng 4/2016 chị có nộp đơn ly hôn với anh P nhưng anh P xin đoàn tụ và hứa sẽ sửa đổi nên chị đã rút đơn ly hôn về. Từ tháng 7/2016 cho đến nay anh P vẫn không sửa đổi nên vợ chồng chị không hàn gắn tình cảm được, chị và anh P đã sống ly thân từ năm đầu năm 2017 cho đến nay. Nay chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, vợ chồng không thể trở lại chung sống được nữa nên chị xin được ly hôn.

Về con chung: Có 03 con tên Cao Văn Thành – sinh năm 1992, Cao Thị Kim Ngân – sinh ngày 03/8/2004 và Cao Thị Kim Tuyền - sinh ngày 05/10/2005, hiện cháu Thành đã trưởng thành, cháu Ngân và cháu Tuyền đang sống với chị. Khi ly hôn chị yêu cầu được nuôi dưỡng cháu Ngân và cháu Tuyền, không yêu cầu anh P cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: không yêu cầu Tòa giải quyết.

Về nợ chung: không có.

* Bị đơn anh Cao Văn P mặc dù đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng anh vẫn vắng mặt và cũng không gửi văn bản trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn.

* Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán và Hội đồng xét xử, người tham gia tố tụng đã chấp hành theo đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án. Về nội dung, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị Vvề việc xin ly hôn, về yêu cầu nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Qua nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào lời trình bày của nguyên đơn tại phiên tòa. Hội đồng xét xử xác định quan hệ đang tranh chấp là "Xin ly hôn".

Xét bị đơn anh Cao Văn Pc đã được triệu tập xét xử hợp lệ đến lần thứ hai nhưng anh P vẫn vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự quyết định xét xử vắng mặt anh P.

Đối với yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị V, Hội đồng xét xử xét thấy: Chị Nguyễn Thị V và anh Cao Văn P cưới nhau năm 1990, do tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã X là hôn nhân hợp pháp. Nguyên nhân chị V xin ly hôn với anh P là do vợ chồng thường xuyên gây gỗ, anh P nhậu về thường đánh chị V, có khi xách dao rượt đuổi chị V, anh P thường xuyên dùng những lời lẽ thô tục xúc phạm chị V. Đến tháng 4/2016 chị có nộp đơn ly hôn với anh P nhưng anh P xin đoàn tụ và hứa sẽ sửa đổi nên chị đã rút đơn ly hôn về. Từ tháng 7/2016 cho đến nay anh P vẫn không sửa đổi nên vợ chồng chị không hàn gắn tình cảm được, chị và anh P đã sống ly thân từ năm đầu năm 2017 cho đến nay

Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa chị V và anh P là có thật, không thể hàn gắn được, đời sống chung không thể tiếp tục kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Tại phiên tòa chị V vẫn kiên quyết xin ly hôn với anh P, phía anh P mặc dù đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng anh P vẫn vắng mặt cho thấy anh P không có thành ý cứu vãn cuộc hôn nhân giữa anh chị. Do vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin được ly hôn của chị Nguyễn Thị V là phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân gia đình.

Về con chung: Chị V yêu cầu được nuôi dưỡng cháu Cao Thị Kim Ngân – sinh ngày 03/8/2004 và Cao Thị Kim Tuyền – sinh ngày 05/10/2005. Xét yêu cầu này của chị V là có cơ sở, vì cháu Ngân và cháu Tuyền hiện sống với chị V đã ổn định về chỗ ở và tâm lý, cũng phù hợp với nguyện vọng của cháu Ngân và cháu Tuyền muốn được sống với chị V. Do đó, Hội đồng xét xử giao cháu Ngân và cháu Tuyền cho chị V tiếp tục nuôi dưỡng.

Về yêu cầu cấp dưỡng nuôi con: Chị V không yêu cầu anh Phước cấp dưỡng nuôi con, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về tài sản chung: Chị V không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, nếu sau này có tranh chấp sẽ thụ lý giải quyết bằng vụ kiện khác.

Về nợ chung: không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị V phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm.

Xét ý kiến và đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ GẠO

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ các Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân gia đình.

- Căn cứ vào khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Xử: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị V.

Về tình cảm: Chị Nguyễn Thị V được ly hôn với anh Cao Văn P.

Về con chung: Giao cháu Cao Thị Kim Ngân – sinh ngày 03/8/2004 và cháu Cao Thị Kim Tuyền – sinh ngày 05/10/2005 cho chị Nguyễn Thị V nuôi dưỡng cho đến khi cháu Ngân và cháu Tuyền đủ 18 tuổi, lao động được. Anh Cao Văn P không phải cấp dưỡng nuôi con chung và được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị V phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí mà chị đã tạm nộp theo biên lai số 36086 ngày 05/12/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, do vậy chị V đã nộp xong án phí.

Báo nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Báo bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh;
- VKSND huyện C;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- THADS huyện C;
- Các đương sự.

Võ Thị Kim Loan